

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong chương trình giáo dục tiểu học, môn Tự nhiên và xã hội lớp 2 đóng vai trò quan trọng trong việc giúp học sinh khám phá thế giới xung quanh, hình thành những nhận thức cơ bản về tự nhiên, xã hội và con người. Tuy nhiên, một trong những thách thức lớn trong quá trình dạy và học môn học này là làm sao để phát huy năng lực tư duy tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh, đặc biệt là các em ở độ tuổi 7-8, khi mà sự chủ động của các em còn hạn chế và dễ bị phân tán, thiếu sự sáng tạo. Chính vì vậy phát huy tính tích cực, sáng tạo là yếu tố then chốt để giúp học sinh phát triển toàn diện về trí tuệ, kỹ năng và cảm xúc.

Trong bối cảnh giáo dục hiện đại, việc phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh là một yêu cầu cấp thiết để giúp học sinh phát triển toàn diện. Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (GDPT 2018) đã chú trọng đến việc tạo ra môi trường học tập khuyến khích sự chủ động, sáng tạo và khả năng giải quyết vấn đề của học sinh. Môn **Tự nhiên và xã hội** lớp 2 là một trong những môn học có vai trò quan trọng trong việc hình thành và phát triển các kỹ năng sống cơ bản cho học sinh. Việc áp dụng các phương pháp dạy học tích cực sẽ giúp học sinh không chỉ tiếp thu kiến thức mà còn phát triển tư duy sáng tạo, khả năng làm việc nhóm và giải quyết vấn đề.

Nhiều năm là giáo viên chủ nhiệm lớp 2, được trực tiếp giảng dạy tôi đã nắm rõ được tâm lý của các em. Với học sinh lớp 2, các em nghe giảng hiểu nhanh nhưng cũng sẽ quên ngay khi các em không hứng thú, tích cực trong tiết học. Điều đó làm hạn chế sự sáng tạo của các em.

Với môn Tự nhiên và xã hội việc các em vận dụng kiến thức vào thực tế chưa hiệu quả. Nhiều em cảm thấy nội dung bài học nhàm chán nên không có hứng thú học tập, trong tiết học các em không tích cực, không hăng hái xây dựng bài. Vì vậy, người GV phải tạo ra bài giảng hấp dẫn, thu hút sự chú ý của HS trong từng tiết học và học HS phải thường xuyên được luyện tập, vận dụng kiến thức vào thực tiễn tốt hơn. Điều đó giúp các em phát huy năng lực sáng tạo của bản thân.

Từ những lý do trên, tôi đã tiến hành nghiên cứu và thực hiện ***“Ứng dụng phương pháp dạy học tích cực trong môn Tự nhiên và xã hội lớp 2 nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh”***.

II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

1. Cơ sở lý luận.

Theo chương trình GDPT 2018, giáo dục cần hướng tới việc phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh. Một trong những phẩm chất quan trọng là sự chủ động và sáng tạo. Học sinh cần được khuyến khích tham gia vào các hoạt

động học tập, tìm tòi và khám phá kiến thức thay vì chỉ tiếp thu một cách thụ động.

Học sinh lớp 2 thường rất thích những hoạt động học tập mang tính trải nghiệm, khám phá, đồng thời yêu thích sự tham gia và tương tác trong các bài học. Thực tế qua nhiều năm giảng dạy tôi nhận thấy, nếu chỉ dạy lý thuyết, học sinh sẽ dễ cảm thấy nhàm chán và thiếu động lực, ngại sáng tạo. Vì vậy, việc ứng dụng những phương pháp dạy học sáng tạo như trò chơi học tập, ứng dụng phần mềm mô phỏng, phương pháp Steam, thảo luận nhóm, hay tổ chức các hoạt động ngoài trời sẽ giúp các em học sinh lớp 2 tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên và hiệu quả hơn.

GV cần phải liên tục tìm hiểu và học hỏi cái mới áp dụng vào từng bài dạy. Việc xây dựng được bài giảng hiệu quả hấp dẫn học sinh, đòi hỏi GV có kiến thức và biết sử dụng linh hoạt các phương pháp, ứng dụng phần mềm dạy học. Bài giảng hấp dẫn chính là cơ sở ban đầu để xây dựng niềm đam mê, hứng thú cho học sinh nhằm giúp các em phát huy tính chủ động, sáng tạo.

2. Cơ sở thực tế

Tôi được nhà trường phân công chủ nhiệm lớp 2A2 năm học 2024 - 2025, lớp có tổng số 43 học sinh. Với sự nhiệt huyết, ham học hỏi, chủ động sáng tạo nên tôi luôn tích cực đổi mới phương pháp dạy học của mình.

Với tâm lý của học sinh lớp 2, các em chỉ tập trung được khoảng thời gian đầu của tiết học, chỉ vài phút trôi qua các em bắt đầu chán nản, uể oải. Vì vậy, mỗi tiết dạy GV cần phải có tác động mạnh vào tâm trí để các em nhớ lâu, để em hứng thú với môn học. Trong quá trình giảng dạy môn Tự nhiên và xã hội lớp 2, tôi đã nhận thấy rằng việc áp dụng phương pháp học tích cực, sáng tạo có thể đem lại những kết quả rất tốt.

2.1. Thuận lợi và khó khăn.

a. Thuận lợi

- Ban Giám hiệu thường xuyên quan tâm, chỉ đạo sát sao, chú trọng công tác bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên nói chung và giáo viên khối 2 nói riêng. Năm học nào nhà trường cũng tổ chức, đăng ký cho giáo viên được tham gia bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn về nội dung chương trình đổi mới giáo dục phổ thông 2018.

- GV thường xuyên đổi mới phương pháp, chủ động đăng ký các tiết chuyên đề, giáo viên giỏi để trao đổi chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn.

- Đa số phụ huynh học sinh tạo điều kiện cho HS có môi trường học tập tích cực tại nhà, khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động ngoại khóa. Thường xuyên quan tâm, trao đổi với GV về việc học của học sinh.

b. Khó khăn

- Nhận thức của học sinh trong mỗi lớp học chưa đồng đều. Một số em còn nhút nhát chưa tự tin khi nói, khi trao đổi nhóm với bạn và tương tác với giáo viên.

- Ý thức tự học, chủ động tìm hiểu kiến thức của một số em còn chưa cao.

- Ở độ tuổi của các em dễ tiếp nhận kiến thức nhưng cũng nhanh quên dẫn đến chất lượng học tập chưa cao.

- Một số giáo viên còn chưa mạnh dạn áp dụng phương pháp mới trong cách dạy, thiếu kinh nghiệm trong thiết kế nội dung và hình thức tổ chức dạy học.

- Đầu năm học, tôi thấy học sinh học Tự nhiên và xã hội còn nhàm chán, chưa thật sự tự tin, hào hứng trong các tiết học. Giữa tháng 9 năm học này, tôi đã tiến hành khảo sát mức độ tập trung trong giờ học Tự nhiên và xã hội, số học sinh chủ tích cực, chủ động sáng tạo trong tiết học qua một thời gian học của lớp 2a2. Kết quả thu được như sau:

Nội dung	Tổng số HS	Số học sinh đạt	
		Số lượng	%
Yêu thích môn học	43	21	48,8
Tích cực, hăng hái phát biểu	43	18	34,9
Giải quyết vấn đề sáng tạo	43	10	23,3

3. Biện pháp

Tôi luôn mong muốn học sinh của mình phải chủ động, tích cực trong mọi việc, tránh thói quen ỷ lại, phụ thuộc. Chính vì thế, tôi luôn suy nghĩ làm thế nào giúp các em yêu thích khám phá, chủ động trong việc học, có ý thức tự tìm tòi kiến thức, sáng tạo trong suy nghĩ và cách làm? Vậy làm thế nào để học sinh chủ động tìm tòi trong mỗi tiết giảng, từ đó yêu thích môn học của mình, say mê học tập nghiên cứu, sáng tạo. Dưới đây là một số biện pháp tôi đã sử dụng để thiết kế các hoạt động dạy hấp dẫn và hiệu quả hơn:

3.1. Biện pháp 1: Ứng dụng phần mềm mô phỏng vào dạy học

Mục đích: Đây là một trong những công cụ giáo dục thế hệ mới giúp cho người học tiếp cận trên phương diện thực nghiệm. Thay vì nhìn những hình vẽ, tranh ảnh các con sẽ được quan sát bằng hình ảnh đồ họa 3D, 4D. Bản thân tôi sau khi áp dụng phần mềm này tôi cũng nhận thấy đây là một phương pháp giảng dạy Tự nhiên và xã hội mới mẻ, tạo hứng thú cho học sinh trong học tập. Phần mềm có nhiều chủ đề khác nhau, thao tác dễ sử dụng. Với học sinh lớp tôi, các em đều vô cùng thích thú với trải nghiệm này. (Hình ảnh ứng dụng OpenClassroom có các chủ đề đa dạng, phong phú - Phụ lục 1)

Cách làm: Khi học các bài trong chủ đề Con người về sức khỏe tôi đã sử dụng phần mềm OpenClassroom để cho học sinh tìm hiểu về các cơ quan trong cơ thể người. Học sinh thao tác kéo, chọn, di chuyển để hệ thống sẽ phản hồi lại đáp án.

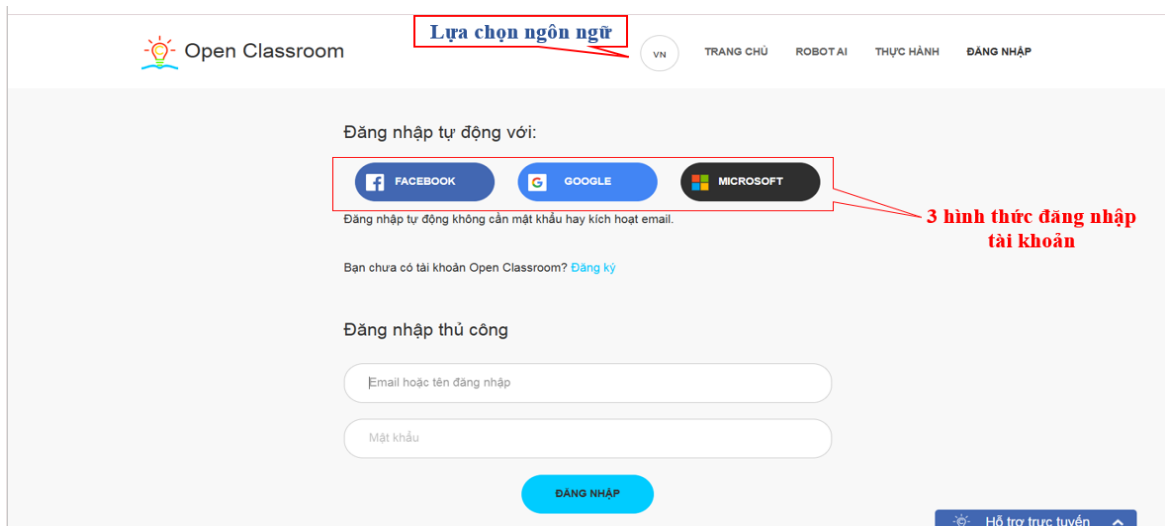
Ví dụ: Trong bài *Tìm hiểu cơ quan hô hấp* (SGK TN&XH 2, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống). Ở phần Khám phá, tôi yêu cầu học sinh suy nghĩ và nhớ lại cách thực hiện phép cộng qua 10. Sau đó, các em sẽ lên thực hiện thao tìm hiểu các bộ phận của cơ quan hô hấp trong ứng dụng Phòng thí nghiệm ảo Virtual Lab. Các em sẽ được hoạt động theo nhóm, các thành viên trong nhóm lần lượt thực hiện thao tác trên công cụ, 1 bạn ghi chép các nội dung vào phiếu thảo luận. Sau đây là hướng dẫn chi tiết các bước cụ thể sử dụng phần mềm OpenClassroom.

+ Bước 1: Truy cập vào trang web <https://openclassroom.edu.vn/lab/>

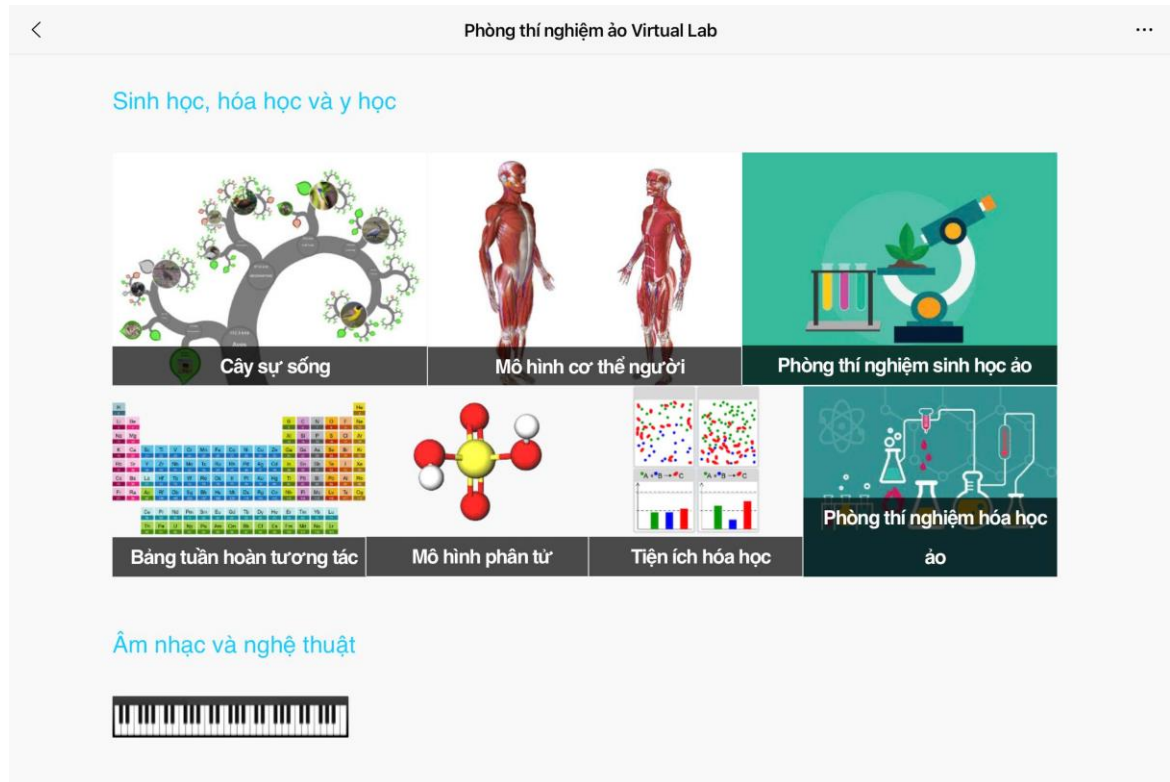


(Giao diện của phần mềm)

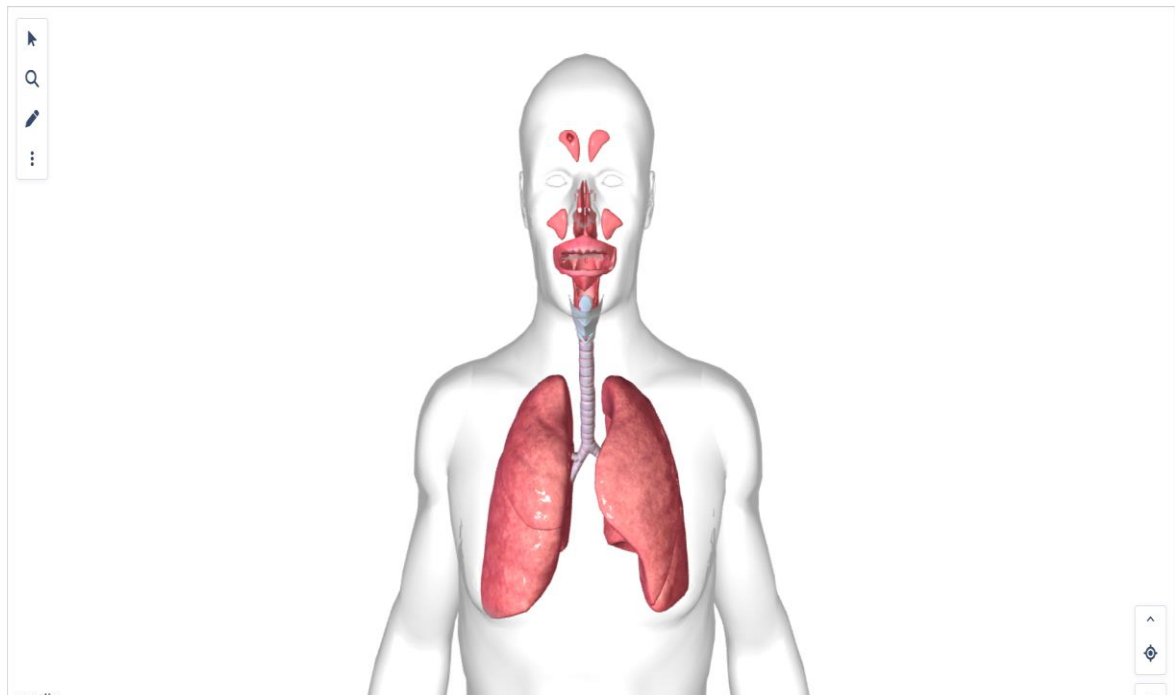
+ Bước 2: Lựa chọn hình thức đăng nhập, chọn ngôn ngữ.



+ Bước 3: Sau khi tài khoản đã được xác minh thầy cô có thể sử dụng toàn bộ chủ đề. Khi học các bài về chủ đề Con người và sức khỏe tôi hay lựa chọn mục Mô hình cơ thể người.



+ Bước 4: Với bài Tìm hiểu cơ quan hô hấp ở mục cơ quan hô hấp HS thao tác tìm hiểu bằng việc thao tác xoay, phóng to, thu nhỏ hình ảnh 4D.



Ứng dụng này giúp HS có nhiều trải nghiệm thực tế, mới mẻ. Thay vì quan sát tranh ảnh tĩnh thiếu sự chi tiết, HS được tìm hiểu các bộ phận ở nhiều góc độ khác nhau.



Ảnh, video học sinh thao tác trên ứng dụng khi tìm hiểu cơ quan hô hấp

Tôi không chỉ áp dụng ứng dụng này với môn Tự nhiên và xã hội mà tôi thường xuyên áp dụng vào các môn học khác như môn Toán,... Học sinh thao tác rất nhanh và thành thạo trên ứng dụng để tìm hiểu về khối cầu, khối trụ,... (Video, ảnh HS thao tác sử dụng ứng dụng OpenClassroom trong môn Toán - phục lục 1)

3.2. Biện pháp 2: Tổ chức các trò chơi học tập phù hợp.

Mục đích: “Học mà chơi, chơi mà học”, đây là một cách hiệu quả để giúp học sinh vừa học, vừa vui chơi, từ đó tạo hứng thú và tăng cường khả năng tiếp thu kiến thức. Trong quá trình chơi, các em sẽ rèn luyện được sự tập trung, ý chí quyết tâm, tinh thần trách nhiệm vì tập thể mà cố gắng hết khả năng để mang lại chiến thắng cho tổ, nhóm của mình. Việc tạo ra các trò chơi thi đua giữa các nhóm hoặc cá nhân, qua đó các học sinh có thể phát huy khả năng cạnh tranh lành mạnh. Đặc biệt, đối với môn Tự nhiên và xã hội thì trò chơi học tập càng có ý nghĩa quan trọng hơn trong việc tạo hứng thú cho học sinh.

Cách làm: 100% các tiết dạy của tôi đều ứng dụng CNTT. Bài giảng phải thiết kế chi tiết trên Powerpoint được trình chiếu qua ti-vi. Mỗi bài giảng tôi đều chú trọng đến hình thức trình bày: Kênh chữ vừa phải (ít, cô đọng) để tránh tạo cảm giác nhàm chán, khó nhớ.

Tạo ra một thử thách vừa phải để thu hút sự chú ý của học sinh ngay khi bắt đầu lớp học, tạo một trò chơi học tập vừa giúp các con ôn lại kiến thức vừa tạo được sự vui vẻ ngay đầu tiết học, sau đó GV uyển chuyển bắt vào bài mới.

Để củng cố kiến thức đã học, GV cũng có thể lựa chọn các trò chơi phù hợp để giúp HS ghi nhớ và khắc sâu kiến thức. Để tổ chức một trò chơi học tập ở tiểu học hiệu quả, giáo viên cần lên kế hoạch kỹ lưỡng và thực hiện theo một quy trình cụ thể. Dưới đây là các bước cơ bản tôi thường áp dụng để tổ chức một trò chơi

học tập cho học sinh:

Bước 1: Xác định mục tiêu trò chơi, nêu tên trò chơi.

Bước 2: Phổ biến cách chơi, luật chơi rõ ràng, dễ hiểu. (Nói rõ về dụng cụ, thời gian, cách chia đội, cách tính điểm,...)

+ Chơi thử (nếu cần)

Bước 3: Tổ chức cho học sinh chơi trò chơi

Bước 4: Nhận xét, đánh giá kết quả trò chơi

Để trò chơi mang lại hiệu quả cao thì khi thiết kế và tổ chức trò chơi trong giờ học Tự nhiên và xã hội cần lưu ý:

+ Cần chọn trò chơi sao cho phù hợp với lứa tuổi và năng lực của học sinh tiểu học.

+ Trò chơi mang tính giáo dục, nội dung không nên quá khó hoặc quá dễ, gây áp lực hoặc khiến học sinh cảm thấy nhàm chán.

- Thời gian chơi mỗi trò chơi từ 3-5 phút

- Trong mỗi tiết học không nên lạm dụng tổ chức nhiều trò chơi

- Hình thức trò chơi đa dạng, phong phú.

Ví dụ: Khi dạy bài **Cùng tham gia giao thông - Tiết 1** (SGK TN&XH 2, bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống*). Để học sinh củng cố lại kiến đã học, tôi tổ chức cho học sinh chơi trò chơi “Xe buýt yêu thương” như sau:

Tên trò chơi: **“Xe buýt yêu thương”**

Mục đích:

- Củng cố lại kiến thức về tên gọi các biển báo giao thông đã học.

- Rèn kĩ năng phản xạ nhanh cho học sinh.

Chuẩn bị: Giáo viên thiết kế trò chơi trên PowerPoint gồm một bức tranh có hình nền là bến xe buýt, các bạn học sinh và các câu hỏi dưới dạng trắc nghiệm, trả lời ngắn. Mỗi Slide là 1 câu hỏi tương ứng với 1 chặng đường. Nội dung các chặng đường như sau:

- Chặng 1: Biển báo này thuộc nhóm nào?

- Chặng 2: Biển báo này cấm xe gì?

- Chặng 3: Khi ngồi trên xe gắn máy em cần chú ý điều gì?

Cách chơi

- Trò chơi này, tôi tổ chức cho cả lớp cùng tham gia. Học sinh nào giơ tay nhanh sẽ được quyền trả lời.

- Giới thiệu trò chơi như sau: Chuyển xe buýt chuẩn bị xuất phát từ bến xe yêu thương. Mỗi chặng đường sẽ có 1 bạn đứng chờ. Để đón được các bạn lên xe các em hãy trả lời tốt các câu hỏi thử thách ở mỗi chặng. Các em có muốn đón các bạn nhỏ lên xe không nào?



Ảnh trò chơi “Xe buýt yêu thương”

Tôi nhận thấy việc tổ chức trò chơi học tập giúp tăng cường đoàn kết, kỹ năng hợp tác, giúp học sinh tiếp thu kiến thức mà còn rèn luyện kỹ năng mềm, tăng cường sự sáng tạo và làm cho giờ học trở nên thú vị hơn. Để tránh các em nhàm chán mỗi bài học tôi lại thiết kế một trò chơi khác nhau. (Hình ảnh trò chơi học tập trong các tiết học - Phụ lục 2)

3.3. Biện pháp 3: Giáo dục kỹ năng công dân số qua các hoạt động dạy học.

Giáo dục kỹ năng công dân số là một yếu tố quan trọng trong chương trình giáo dục hiện đại, đặc biệt khi công nghệ thông tin và mạng xã hội đang ngày càng phát triển. Việc định hướng đến kỹ năng sử dụng công nghệ một cách an toàn, hiệu quả, có trách nhiệm cho các em học sinh là điều cần thiết.

Mục đích: Trong thời đại số hóa và công nghệ thông tin ngày nay, kỹ năng công dân số ngày càng trở nên quan trọng. Với mong muốn hướng dẫn các em trở thành những công dân số nhanh nhẹn, chủ động bắt kịp xu hướng trong thời đại 4.0, tôi luôn đầu tư thời gian, công sức, trí tuệ cho mỗi bài soạn, sử dụng linh hoạt và phong phú các ứng dụng. Bản thân tôi đã tìm hiểu các ứng dụng lành mạnh, nội dung an toàn, dễ sử dụng, có tính kết nối.

Cách làm: Một trong những ứng dụng tôi thường sử dụng đó là Padlet. Tôi lập riêng 1 trang Padlet của lớp. Tại đây HS có thể chia sẻ các nội dung học tập của mình, PH có thể dễ dàng nắm bắt các hoạt động của con ở lớp. Các con có thể giao lưu, chia sẻ, tương tác với nhau.

+ Ở những ngày đầu thực hiện, tôi có gửi vào nhóm Zalo lớp video, hình ảnh hướng dẫn các bậc PH cách truy cập, tạo bài đăng trong trên trang Padlet. Sau khi PH đã nắm rõ thao tác, PH có thể hướng dẫn con. Chỉ mất 1, 2 lần được bố mẹ hướng dẫn rất nhiều em đã thành thạo với thao tác đăng bài.

Ví dụ 1: Khi học bài **Các thể hệ trong gia đình** (SGK TN&XH 2, bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống*) tôi có dặn dò các con gửi lên trang Padlet mục Gia đình yêu thương về bức ảnh chụp các thành viên trong gia đình em. Đến tiết học tôi mở giao diện trang Web các em sẽ nhìn vào ảnh mình đã chuẩn bị giới thiệu, chia sẻ về các thành viên trong gia đình mình. (Hình ảnh HS đăng tải các bức ảnh chụp cùng người thân trên trang Padlet - Phụ lục 3)

Ví dụ 2: Trong tiết thi GVG cấp quận bài **Ôn tập chủ đề trường học** (Tự nhiên và xã hội lớp 2, bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống*) HS lớp tôi cũng đã tự tin thể hiện kỹ năng công dân số qua các hoạt động:

+ Nhóm Trí tuệ: Báo cáo chuẩn bị các sự kiện chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20 - 11 bằng cách sưu tầm các tranh ảnh về các hoạt động diễn ra trong ngày 20 - 11 lên trang Padlet của lớp.

+ Nhóm Hạnh phúc: Sau khi kết thúc phần thảo luận nhóm, các em đã chụp ảnh những tấm bưu thiếp chào mừng ngày 20 - 11 lên trang Padlet.

(HS đăng tải các bức ảnh chụp cùng người thân, ảnh chụp các hoạt động về sự kiện 20 - 11 trên trang Padlet - Phụ lục 3)

Áp dụng biện pháp này trong giảng dạy môn Tự nhiên và xã hội tôi thấy rõ sự thay đổi của HS. Các em có ý thức trong phần chuẩn bị bài, chủ động hơn trong tiết học. Bên cạnh đó đây còn là một không gian mạng để các em giao lưu, chia sẻ những điều thú vị của cuộc sống. (HS chia sẻ những hoạt động khác trên trang Padlet - Phụ lục 3)

3.4. Biện pháp 4: Lồng ghép kỹ năng sống trong bài học

Mục đích: Trong bối cảnh hiện nay, việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh từ khi còn nhỏ là điều cần thiết để các em có thể đối mặt với các tình huống trong cuộc sống một cách tự tin và hiệu quả. Với môn Tự nhiên và xã hội lớp 2, một trong các môn học có thể lồng ghép những kỹ năng sống thiết yếu, tôi nhận thấy có thể tận dụng những bài học trong sách để truyền đạt cho học sinh những kỹ năng như giải quyết vấn đề, giao tiếp, làm việc nhóm, kỹ năng tự chăm sóc bản thân, xử lý các tình huống trong cuộc sống. Việc lồng ghép kỹ năng sống giúp tiết học gần gũi hơn, các em HS nhận thấy tính ứng dụng thực tế qua những tình huống cụ thể. Biện pháp này được tôi áp dụng thường xuyên, mỗi bài học tôi lại lồng ghép giáo dục các em những kỹ năng khác nhau.

Cách làm: Từng bài học, tôi sẽ nghiên cứu nội dung sau đó tìm thử thách, các tình huống gắn liền với thực tế để các em đưa ra phương hướng giải quyết, rút ra bài học.

Ví dụ: Trong bài **Mua bán trao đổi hàng hóa** (Tự nhiên và xã hội lớp 2, bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống*). Việc lồng ghép kỹ năng sống vào bài học

này sẽ giúp học sinh biết những kỹ năng cần thiết như quản lý chi tiêu, thông minh và có trách nhiệm trong quyết định của mình qua việc mua những vật dụng cần thiết tránh lãng phí. Tôi đặt ra 1 tình huống thực tế.

+ Tình huống như sau: "Em đã mua một món đồ ở cửa hàng tạp hóa gần nhà, nhưng khi về nhà thì phát hiện món đồ đó bị hỏng. Em sẽ làm gì?"

- Học sinh sẽ được yêu cầu nghĩ ra các cách giải quyết, như: "Quay lại trả hàng và yêu cầu đổi món đồ khác", hoặc "Liên hệ với người bán để giải quyết vấn đề".
- GV sẽ giáo dục thêm cho HS việc lựa chọn đồ cẩn thận, quan sát thật kỹ về thông tin trên bao bì, màu sắc của đồ vật,... để tránh mua phải những đồ vật không rõ nguồn gốc, hỏng,...

(Hình ảnh Slide kết luận việc cần chọn lựa thật kỹ sản phẩm trước khi mua - Phụ lục 4)

Ví dụ: Trong bài **Chăm sóc và bảo vệ cơ quan vận động Tự nhiên và xã hội lớp 2**, bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống*). Qua bài học này, tôi nhắc nhở các em về việc vui chơi an toàn trong giờ ra chơi, nhắc nhở các em tư thế ngồi học đúng để bảo vệ cột sống.

Ví dụ: Trong bài Thực vật sống ở đâu? Tôi phát động dự án “Làm xanh trường lớp”. HS lớp tôi sẽ thực hiện nhiệm vụ trồng và chăm sóc các cây xanh ở lớp học, dưới sân trường.

(Hình ảnh HS thực hiện nhiệm vụ chăm sóc cây xanh - Phụ lục 4)

4. Kết quả

Trong thời gian, sau khi áp dụng biện pháp này, học sinh lớp tôi giảng dạy rất yêu thích môn học. Mỗi khi đến tiết Tự nhiên và xã hội, tôi thấy rõ sự hào hứng, các em tích cực xây dựng bài, kỹ năng giải quyết vấn đề tiến bộ rất nhiều. Mỗi tiết học, tôi sẽ lên kế hoạch cụ thể sau đó nghiên cứu và ứng dụng các biện pháp linh hoạt, phù hợp. Trong một bài giảng, tôi có thể vận dụng nhiều biện pháp, hình thức tổ chức, phân mềm để tiết dạy đạt hiệu quả cao nhất.

Ví dụ: **Ôn tập về chủ đề trường học - Tiết 1** (*Bài giảng điện tử, kế hoạch dạy học - Phụ lục 5*)

Trong năm học này, sau khi áp dụng sáng kiến kinh nghiệm **“Ứng dụng phương pháp dạy học tích cực trong môn Tự nhiên và xã hội lớp 2 nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh”** thì học sinh lớp tôi chủ nhiệm đến thời điểm này có nhiều tiến bộ.

- Thứ nhất: Các em yêu thích, hào hứng với mỗi tiết học Tự nhiên và xã hội hơn rất nhiều.

Nội dung	Tổng số HS	Tháng 9		Giữa học kì 2	
		Số học sinh		Số học sinh	
		Số lượng	%	Số lượng	%
Yêu thích môn học	43	21	48,8	39	90,7
Tích cực, hăng hái phát biểu	43	18	34,9	34	79,1
Giải quyết vấn đề sáng tạo	43	10	23,3	24	55,8

- Thứ hai : Các em có niềm đam mê, hứng thú với môn học nên chất lượng đánh giá của môn Tự nhiên và xã hội của lớp đạt được tốt hơn, cụ thể:

Kết quả đánh giá chất lượng đến giữa học II:

Đánh giá	Số	Giữa HK1 I		Cuối HK 1		Giữa HK2	
		Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
Hoàn thành tốt	43	22	51,2	25	58,1	27	62,9
Hoàn thành	43	21	48,8	18	41,9	16	37,1
Chưa hoàn thành	43	0		0		0	

Không chỉ có thành tích của môn Tự nhiên và xã hội, việc giáo dục kỹ năng công dân số đã giúp học sinh lớp tôi thao tác thành thạo các bước làm trên một số phần mềm CNTT. Từ những nền tảng cơ bản các em đã tự tin đăng kí tham gia sân chơi trí tuệ trên Internet - cuộc thi Trạng Nguyên Tiếng Việt, Toán ASMO và đạt được kết quả vượt mong đợi. *(Hình ảnh giấy khen, chứng nhận của HS ở các sân chơi - Phụ lục 6)*

Có thể nói việc áp dụng những phương pháp học tích cực không chỉ mang lại hiệu quả trong việc giúp các em chủ động, sáng tạo hơn, tiếp thu kiến thức tốt hơn mà còn tạo nền tảng vững chắc để học sinh lớp 2 phát triển tư duy logic, khả năng giao tiếp và kỹ năng sống trong tương lai. Đây chính là yếu tố quan trọng giúp các em bước vào những giai đoạn học tập tiếp theo một cách tự tin và chủ động hơn.

Bản thân tôi sau khi xác định đề tài nghiên cứu tôi tìm tòi tư liệu liên quan, điều đó đã giúp tôi biết thêm được nhiều kiến thức bổ ích. Chính nhờ điều đó đã giúp tôi đạt giải Nhì trong hội thi giáo viên giỏi cấp quận năm học 2024 - 2025 với tiết dạy môn Tự nhiên và xã hội. Tiết dạy được Ban giám khảo đánh giá cao

về sự đổi mới trong phương pháp, GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học, HS có kỹ năng công nghệ thông tin tốt. *(Hình ảnh tiết dạy GVG - Phụ lục 6)*

Sau khi nhận thấy các biện pháp mang lại hiệu quả khả quan với lớp tôi, tôi đã mạnh dạn chia sẻ với đồng nghiệp trong tổ nhóm chuyên môn khối 2 qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm của mình cho tập thể GV trong trường Tiểu học Thạch Bàn A qua buổi tập huấn chia sẻ phương pháp ứng dụng phần mềm trí tuệ nhân tạo, phần mềm mô phỏng trong giảng dạy. Sau buổi chia sẻ nhiều thầy cô cũng đã áp dụng vào tiết dạy của mình.



(Ảnh chia sẻ kinh nghiệm của tôi trong buổi tập huấn)

Bên cạnh đó tôi còn xây dựng tiết dạy chuyên đề đổi mới phương pháp để các thầy cô trong tổ khối chuyên môn và trong trường cùng tham dự. Tiết dạy được Ban giám hiệu, đồng nghiệp đánh giá cao về sự chín chu, chủ động của GV, phương pháp dạy học đổi mới tạo nhiều hứng thú, HS nề nếp tốt chủ động, tự tin trong các hoạt động. *(Hình tiết chuyên đề môn TN& XH lớp 2; bài Ngày hội đọc sách của chúng em - Phụ lục 7)*

Thật vui mừng khi thấy những biện pháp của mình đạt được những kết quả khả quan và đã nhận được sự đón nhận và phản hồi tích cực từ tất cả mọi người.

III. PHẦN KẾT LUẬN - KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận

Trong thời gian chủ nhiệm lớp 2A2, thực hiện tốt kế hoạch đưa ra và không ngừng nâng cao chất lượng học tập trong mỗi giáo viên và học sinh tôi đã áp dụng thành công biện pháp ***“Ứng dụng phương pháp dạy học tích cực trong môn Tự nhiên và xã hội lớp 2 nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh”***. Đến thời điểm này, tôi nhận thấy kết quả hết sức khả quan. Bản thân tôi hi vọng rằng với những biện pháp trong đề tài có thể áp dụng cho tất cả các môn học khác và lan tỏa thêm đến nhiều thầy cô trong và ngoài trường nơi tôi công tác.

2. Khuyến nghị

**** Với nhà trường:***

- Tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, các cấp quản lý giáo dục và liên kết với phụ huynh học sinh để tăng cường hơn nữa các trang thiết bị hiện đại phục vụ cho giáo dục.

- Tăng cường các đợt tập huấn chuyên đề về phương pháp giảng dạy theo hướng đổi mới sáng tạo.

- Tổ chức các đợt thi đua, đưa ra các biện pháp tích cực khuyến khích cán bộ giáo viên tự học tập nâng cao trình độ và xây dựng ý thức vận dụng sáng tạo các phương pháp giáo dục mới vào dạy học.

**** Với Phòng Giáo dục và Đào tạo:***

- Tăng cường các đợt tập huấn chuyên đề về các phương pháp dạy học trên địa bàn quận để giáo viên học hỏi và nâng cao chất lượng dạy học.

- Tham mưu với các cấp quản lý, tạo điều kiện thuận lợi về trang thiết bị, cơ sở vật chất cho các trường trong địa bàn, cần có những chính sách ưu tiên đầu tư cho những đơn vị có thành tích giáo dục cao trong năm học.

Trên đây là một số biện pháp ***“Ứng dụng phương pháp dạy học tích cực trong môn Tự nhiên và xã hội lớp 2 nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh”*** nhằm nâng cao chất lượng dạy và học trong môn Tự nhiên và xã hội cho học sinh lớp 2 trường Tiểu học Thạch Bàn A. Trong quá trình viết bài sẽ không tránh khỏi những thiếu sót. Tôi rất mong sự góp ý chân tình của các bạn đồng nghiệp để đề tài của tôi được hoàn thiện hơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Long Biên, ngày 25 tháng 3 năm 2025

Người viết

Hoàng Thị Ngọc Ánh